TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2022/HS-ST
Ngày: 28/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Đỗ Đức Dũng

2. Hoàng Trung Tuyến

Thư ký phiên tòa: Bà Bàng Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2022/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Thị C; Tên gọi khác: không; Giới tính: nữ; Sinh ngày: 07 tháng 9 năm 1994 tại: huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Hộ khẩu thường trú: khu 2, xã V, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Tạm trú: Tổ 04, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hà Minh T - sinh năm 1974; Con bà: Trần Thị C - sinh năm 1974 (cùng trú tại: thị trấn P, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn); Anh, chị, em ruột: Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con cả; Chồng: Lương Vũ H - sinh năm 1992 (tạm trú: Tổ 04, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con: có 02 con, con cả sinh năm 2017, con út sinh năm 2020; Tiền án: không, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 21/09/2022 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Thị L – sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ 12, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan:* Nông Văn T - sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ 01, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa có lý do, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Trương Thị X - sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Thị C *(sinh năm 1994; tạm trú: Tổ 04, phường H, thành phố Cao Bằng)* là nhân viên Cửa hàng áo cưới V (Tổ 12, phường S, thành phố Cao Bằng) do Nguyễn Thị L *(sinh năm 1984)* làm chủ. Khoảng 15^{h} ngày 21/8/2022, C biết L đang cắm sạc chiếc điện thoại Iphone 12 Promax trên bàn trong phòng trang điểm tại tầng 2 của cửa hàng và đang đưa con đi khám. Ngay lúc đó cửa hàng bị mất điện, biết hệ thống camera an ninh của cửa hàng không hoạt động nên C nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại L đang sạc trên tầng. C đi từ tầng 1 lên phòng trang điểm tầng 2, thấy có Trương Thị X *(sinh năm 1986; là nhân viên trang điểm),* 02 cháu nhỏ đang chơi và 02 thợ sửa chữa điện đang ở đó. C bảo X đi sang phòng váy cưới bên cạnh cùng các nhân viên khác lau dọn. Khi X ra khỏi phòng trang điểm, lợi dụng mọi người trong phòng không để ý, C đã lấy chiếc điện thoại Iphone 12 Promax đang sạc trên bàn giấu vào cạp quần, dưới áo trong người rồi đi xuống tầng 1 cất vào cốp xe đạp điện của C dựng ngoài vỉa hè. Khoảng 15^{h}20' cùng ngày, C nói với Trương Thị X đi ra ngoài có việc rồi điều khiển xe đạp điện mang chiếc điện thoại vừa trộm được đến Cửa hàng điện thoại Thế giới số của Nông Văn T *(sinh năm 1993)* tại Tổ 01, phường S, thành phố Cao Bằng bán được số tiền 16.000.000đ *(mười sáu triệu đồng)*. Khoảng 16^{h} cùng ngày, Nguyễn Thị L phát hiện bị mất điện thoại di động nên đã trình báo Công an. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, Hà Thị C thừa nhận đã lấy trộm chiếc điện thoại Iphone 12 Promax của Nguyễn Thị L và tự nguyện giao nộp số tiền 16.000.000đ *(mười sáu triệu đồng)* là tiền bán chiếc điện thoại mà có.

Hồi 16^{h}00' ngày 22/8/2022, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại Cửa hàng điện thoại Thế giới số: 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, imei 352740531347867; imei2 352740531427446; meid 35274053134786, phiên bản 128GB. Ngày 09/9/2022, Nguyễn Thị L giao nộp 01 vỏ hộp đựng điện thoại màu đen có số imei2 352740531427446; meid 35274053134786 trùng khớp với đặc điểm chiếc điện thoại được thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55 ngày 30/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: Giá trị điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, dung lượng 128GB là 17.000.000,đ (Mười bảy triệu đồng).

Quá trình điều tra xét thấy việc trả lại vật chứng, đồ vật, tài sản đã thu giữ cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 24/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trả cho Nguyễn Thị L 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng và 01 hộp điện thoại màu đen; trả cho Nông Văn T số tiền 16.000.000đ (*Mười sáu triệu đồng*).

Hành vi của Hà Thị C đã bị cơ quan công an lập hồ sơ, đề nghị truy cứu tránh nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 125/CT-VKSTP ngày 24/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hà Thị C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Hà Thị C thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận khoảng 15^{h} ngày 21/8/2022 tại phòng trang điểm tầng 2 của Cửa hàng áo cưới V, địa chỉ: Tổ 12, phường S, thành phố Cao Bằng, bị cáo đã có hành vi lấy trộm 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax của Nguyễn Thị L. Bị cáo nhất trí với bản kết luận định giá tài sản số 55 ngày 30/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận giá trị điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, dung lượng 128GB là 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng).

Bị hại bà Nguyễn Thị L xác nhận đã nhận lại được tài sản bị mất trộm là 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi liên quan ông Nông Văn T vắng mặt tại phiên tòa đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn ông T xác nhận đã được cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 16.000.000đ (*Mười sáu triệu đồng*) là tiền T đã mua chiếc điện thoại Iphone 12 Promax với bị cáo. Khi mua chiếc điện thoại với bị cáo, ông không biết chiếc điện thoại Iphone 12 Promax bị cáo bán là do trộm cắp mà có. Ông T không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Hà Thị C phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo Hà Thị C từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng: không có.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra việc xem xét giải quyết do bị hại và người có quyền lợi liên quan không yêu cầu.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15^{h} ngày 21/8/2022 tại phòng trang điểm tầng 2 của Cửa hàng áo cưới V có địa chỉ tại Tổ 12, phường S, thành phố Cao Bằng, Hà Thị C đã có hành vi lấy trộm 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax của bà Nguyễn Thị L. Giá trị tài sản bị cáo Hà Thị C chiếm đoạt có giá trị là 17.000.000đ *(Mười bảy triệu đồng)*.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì cần tiền tiêu sài bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét về hành vi và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Nay bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 16.000.000đ (*Mười sáu triệu đồng*) tiền của ông Nông Văn T đã mua chiếc điện thoại Iphone 12 Promax với bị cáo. Bị cáo đã giao nộp toàn bộ

số tiền này cho cơ quan điều tra. Quá trình điều tra xác định khi mua chiếc điện thoại với bị cáo, ông T không biết chiếc điện thoại Iphone 12 Promax do bị cáo bán là do trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra đã trả lại cho T khoản tiền 16.000.000đ (*Mười sáu triệu đồng*) trên. Ông Nông Văn T không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về hình phạt chính:

Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, phạm tội thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán nhân dân tối cao ngày 15/5/2018 Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)về án treo, Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng án treo theo như mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng là phù hợp, đủ sức răn đe để bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích; việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…*" . Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xét thấy việc trả lại vật chứng, đồ vật, tài sản đã thu giữ cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 24/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trả cho Nguyễn Thị L 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng và 01 hộp điện thoại màu đen; trả cho Nông Văn T số tiền 16.000.000đ (*Mười sáu triệu đồng*) là đúng pháp luật.

[8] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thị C tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thị C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án dã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bô luật hình sự.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự

Bị hại và người có quyền lợi liên quan đều xác nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hà Thị C phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Được trừ vào số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) bị cáo đã nộp theo Biên lai nộp tạm ứng án phí hình sự sơ thẩm số 0003194 ngày 21/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Xác nhận bị cáo đã nộp đủ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Hoài Phương